

Số: 913/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 08 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, Điều 101 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 764/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L.

Địa chỉ: H Nguyễn Thị B, tổ I, khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Duy H.

Địa chỉ: 8 khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và bị đơn ông Nguyễn Duy H cùng thừa nhận ông Nguyễn Duy H sinh ngày 01/11/1993 là cha ruột của trẻ (tên giả định) Nguyễn Hoàng Duy A do bà Nguyễn Thị L sinh ngày 02/01/2018 (có Giấy chứng sinh số 27, quyển số 29 do Bệnh viện Đ cấp ngày 02/01/2018) theo Phiếu Kết quả phân tích AND số: FU5C 215 20 ngày 11/6/2020 của Công ty TNHH MTV T (địa chỉ: Số A, Đường D, Khu Phố F, Phường H, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh) đối với ông Nguyễn Duy H sinh ngày 01/11/1993 và trẻ Nguyễn Hoàng Duy A sinh ngày 02/01/2018-xác định có quan hệ huyết thống cha con.

Ngoài ra, bà L và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề gì thêm giữa hai ông bà.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị L được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí. Hoàn trả cho bà L số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005215 ngày 02/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trương Hữu Hạnh**

2AAK 0  
8

KDM 0  
2  
4

\*gaibc 0  
9  
:  
5  
0

i+

764-HNST-02.7.24

NGUYỄN THỊ LOAN